

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỪA
TỈNH AN GIANG
(từ ngày 01/8 đến ngày 10/8/2025)

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua (Từ ngày 21÷31/7/2025)

Trong tuần qua, mực nước thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie đang lên nhanh, biên độ nước lên trung bình từ 30-40cm/ngày. Đến 07h ngày 01/8, mực nước tại Kratie đang ở mức 20.74m, cao hơn cùng kỳ năm 2024 khoảng 2.0m và cao hơn cùng kỳ trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 5.20m. Lưu lượng dòng chảy bình quân sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long trong tuần qua có xu thế tăng dần, ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 khoảng 10%, cao hơn cùng kỳ TBNN 25%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước chịu ảnh hưởng chế độ dòng chảy lũ sông Mekong và triều biển Đông với xu thế lên dần, mực nước cao nhất xuất hiện hầu hết trong những ngày cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện vào giữa tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 từ 20-60cm. Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất đạt mức dưới BĐII 11cm.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): Mực nước trên các sông, kênh, rạch có xu thế lên chậm, hầu hết đạt giá trị cao nhất trong ngày cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện vào giữa tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất hầu hết ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ năm 2024 từ 05-20cm.

Khu vực cửa sông: Trên sông Cái Lớn mực nước dao động theo triều biển Tây với xu thế xuống dần; mực nước cao nhất đạt mức 88cm (ngày 22/7), dưới BĐII 02cm, cao hơn cùng kỳ năm 2024 22cm.

2. Dự báo, cảnh báo thủy văn (Từ ngày 01÷10/8/2025)

Trong tuần đầu tháng 8/2025, mực nước thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie có xu thế lên chậm. Lưu lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục gia tăng và ở mức tương đương và cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 05-10%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An và Châu Đốc và vùng hạ lưu sông: Chịu ảnh hưởng dòng chảy lũ sông Mekong và đợt triều cường Rằm tháng Sáu nhuận (Âm Lịch) nên mực nước trên các sông, kênh có khả năng lên dần và đạt giá trị cao nhất vào cuối tuần, mực nước thấp nhất có xu thế lên dần từ đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần khả năng ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 20-60cm.

Khu vực nội đồng TGLX: Mực nước trên các sông, kênh, rạch có xu thế lên dần và đạt giá trị cao nhất vào cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày

đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần hầu hết ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 05-25cm.

Vùng cửa sông: Trên sông Cái Lớn lên theo xu thế triều biển Tây và đạt giá trị đỉnh triều đợt này vào cuối tuần (08-09/8), sau đó mực nước xuống dần; mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức xấp xỉ và cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 từ 05-20cm.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long có xu thế tiếp tục lên; khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các sông, kênh, rạch lên chậm; vùng cửa sông mực nước xuống theo triều biển Tây.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hiện tượng ngập, úng cục bộ trong đô thị tại Long Xuyên, Rạch Giá khi xuất hiện mưa lớn kết hợp triều cường, nước dâng; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước dâng cao, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11/8/2025

Tin phát lúc: 16h00 ngày 01/8/2025

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng đặc trưng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 21/7 đến ngày 31/7			Mực nước (H) dự báo từ ngày 01/8 đến ngày 10/8		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024	Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024
1	Tân Châu	Tiền	Htb		193	2		235	39
			Hmax	30/07	249	61	10/8	265	30
			Hmin	24/07	128	33	01/8	205	48
2	Chợ Mới	Ông Chường	Htb		147	0		179	30
			Hmax	30/07	211	-5	10/8	225	22
			Hmin	25/07	61	21	01/8	132	42
3	Khánh An	Hậu	Htb		306	5		367	50
			Hmax	31/07	359	29	10/8	380	45
			Hmin	24/07	270	49	01/8	354	56
4	Châu Đốc	Hậu	Htb		169	-5		211	27
			Hmax	29/07	226	-10	10/8	255	25
			Hmin	24/07	103	23	01/8	167	25
5	Long Xuyên	Hậu	Htb		132	4		157	25
			Hmax	28/07	209	-3	10/8	220	18
			Hmin	25/07	38	22	01/8	94	39
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Htb		153	3		188	33
			Hmax	29/07	215	-1	10/8	235	26
			Hmin	24/07	73	25	01/8	140	40
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Htb		92	-8		114	9
			Hmax	31/07	105	-15	10/8	125	12
			Hmin	26/07	74	6	01/8	103	10
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Htb		66	52		80	60
			Hmax	21/07	77	-19	10/8	95	19
			Hmin	26/07	44	-12	01/8	65	19
9	Vĩnh Điều	Vĩnh Tế	Htb		67	-6		78	22
			Hmax	21/07	80	-12	10/8	90	15
			Hmin	26/07	47	-12	01/8	65	19
10	Vĩnh Phú	T3	Htb		66	-11		78	18
			Hmax	21/07	82	-10	10/8	93	21
			Hmin	26/07	44	-17	01/8	62	13
11	Nông Trường	T5	Htb		72	-10		81	16
			Hmax	28/07	84	-13	10/8	95	18
			Hmin	26/07	50	-16	01/8	67	13
12	Tri Tôn	Tri Tôn	Htb		91	-7		90	-4
			Hmax	29/07	106	-8	10/8	115	13
			Hmin	25/07	66	0	01/8	65	-13
13	Cô Tô	Tri Tôn	Htb		99	-5		117	21
			Hmax	29/07	112	-7	10/8	125	22
			Hmin	26/07	79	-5	01/8	108	28
14		Tri Tôn	Htb		73	-8		83	15

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mức nước (H) thực đo từ ngày 21/7 đến ngày 31/7			Mức nước (H) dự báo từ ngày 01/8 đến ngày 10/8		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024	Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024
	Nam Thái Sơn		Hmax	28/07	86	-3	10/8	93	15
			Hmin	27/07	54	-18	01/8	73	17
			Htb		64	-9		78	19
15	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	28/07	77	-13	10/8	90	19
			Hmin	26/07	42	-15	01/8	65	17
			Htb		113	-4		125	18
16	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	28/07	128	-2	10/8	135	20
			Hmin	26/07	94	-3	01/8	114	25
			Htb		144	2		160	17
17	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	Hmax	29/07	169	3	10/8	178	18
			Hmin	24/07	106	11	01/8	142	24
			Htb		103	-5		116	15
18	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Hmax	29/07	122	-3	10/8	135	22
			Hmin	26/07	78	-7	01/8	97	18
			Htb		86	-6		96	15
19	Tân Thành	Rạch Giá Long Xuyên	Hmax	28/07	99	-3	10/8	105	16
			Hmin	26/07	68	-10	01/8	87	23
			Htb		68	-8		78	14
20	Tân Hiệp	Cái Sắn	Hmax	28/07	78	-7	10/8	88	12
			Hmin	26/07	60	-4	01/8	68	18
			Htb		21	1		28	13
21	Rạch Giá	Kiên	Hmax	28/07	57	1	10/8	75	25
			Hmin	31/07	-16	-4	08/8	-15	3
			Htb		16	7		19	1
22	Xẻo Rô	Cái Lớn	Hmax	22/07	88	22	08/8	90	19
			Hmin	25/07	-43	-4	08/8	-40	-3
			Htb						

Phụ lục: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



